TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIÁ RAI
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **18**/2021/DS-ST
Ngày: 19 - 4 - 2021.
V/v tranh chấp
Hợp đồng mua bán tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIÁ RAI, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Duy Khánh**.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà **Cao Thị Mỹ Phượng**.
2. Ông **Nguyễn Thành Nhạn**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Khắc Hải** - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Mộng Đẹp** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 301/2020/TLST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2020 về tranh chấp "Hợp đồng mua bán tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 01 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2021/QĐST-DS ngày 26 tháng 02 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Công ty TNHH Thương Mại ACS Việt Nam**

Địa chỉ: Số 246, đường Cống Quỳnh, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chi Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **MITSURU SUZUKI** – Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Huỳnh Quốc Diễn -** Nhân viên công ty ACS, theo văn bản ủy quyền số ACS/UQ-94-1020 ngày 23/11/2020 (vắng mặt).

Bị đơn: Bà **Lê Cẩm Thi**, sinh năm 1988

Địa chỉ: Khóm 2, phường Hộ Phòng, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, ông Huỳnh Quốc Diễn, là đại diện nguyên đơn trình bày: Ngày 21/6/2020, Công ty TNHH Thương Mại ACS Việt Nam (sau đây gọi tắt là công ty ACS) đã ký hợp đồng mua bán hàng hóa với bà Lê Cẩm Thi, nội dung như sau:

- Sản phẩm: máy lạnh, nhãn hiệu PANASONIC;

- Giá bán: 10.990.000 đồng;
- Số tiền trả trước: 3.297.000 đồng;
- Số tiền còn lại phải thanh toán: 7.693.000 đồng;
- Kỳ hạn thanh toán: 06 tháng (từ 02/8/2020 đến 02/01/2021);
- Mức phí trả chậm: 00%/tháng;
- Số tiền phải thanh toán hàng tháng: 1.282.000 đồng.

Bà Lê Cẩm Thi đã ký và nhận đầy đủ sản phẩm. Theo quy định của hợp đồng, khách hàng phải thanh toán vào (hoặc trước) ngày 05 hàng tháng, trường hợp chậm hoặc không thanh toán khách hàng còn phải chịu thêm khoản phạt chậm thanh toán là 5.000 đồng/ngày (một tháng là 100.000 đồng).

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà Lê Cẩm Thi đã không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán cho công ty ACS, mặc dù công ty đã liên hệ thường xuyên, gửi thư yêu cầu thanh toán, cũng như cho nhân viên đến tận nhà nhắc nhở thanh toán. Đến nay bà Thi vẫn không thanh toán cho công ty thêm được khoản tiền nào.

Nay công ty ACS yêu cầu bà Lê Cẩm Thi thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ cho công ty, gồm:

- Số tiền chưa thanh toán: 7.693.000 đồng
- Tiền phạt chậm thanh toán: 100.000 đồng x 02 tháng = 200.000 đồng,
- Tổng số tiền phải thanh toán là 7.893.000 đồng.

Ngoài ra, công ty ACS không yêu cầu gì thêm.

* Từ khi thụ lý vụ án đến nay, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà Lê Cẩm Thi, nhưng bà Thi đều vắng mặt và không gửi văn bản hay ý kiến gì phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của công ty ACS cho Tòa án.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và nội dung vụ án:

- Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện đầy đủ theo thủ tục tố tụng và các văn bản có liên quan nên về hình thức tố tụng Viện kiểm sát xét thấy bảo đảm đủ điều kiện và hợp pháp. Nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định của pháp luật. Bị đơn là bà Lê Cẩm Thi đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không rõ lý do nên đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Thi.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị chấp nhận toàn yêu cầu khởi kiện của công ty ACS về việc yêu cầu bà Lê Cẩm Thi thanh toán số tiền theo hợp đồng là 7.893.000 đồng, đồng thời buộc bà Thi phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định nội dung vụ kiện như sau:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Công ty ACS yêu cầu bà Lê Cẩm Thi thanh toán số tiền mua máy lạnh còn phải thanh toán theo hợp đồng là 7.893.000 đồng, bà Thi

không thanh toán nên hai bên phát sinh tranh chấp. Do đó, căn cứ khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự, đây là tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn bà Lê Cẩm Thi có địa chỉ cư trú tại Khóm 2, phường Hộ Phòng, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về thủ tục tố tụng: Xét thấy bị đơn bà Lê Cẩm Thi đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Thi theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Huỳnh Quốc Diễn có đơn xin xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Diễn, là đại diện nguyên đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về nội dung vụ án:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp thể hiện ngày 21/6/2020, công ty ACS với bà Lê Cẩm Thi có ký Phiếu đăng ký kiêm hợp đồng mua hàng trả chậm. Bà Thi đã nhận tài sản theo hợp đồng ký kết là máy lạnh, nhãn hiệu PANASONIC, việc bà Thi có ký hợp đồng để mua tài sản hàng hóa của Công ty ACS là có xảy ra trên thực tế. Tuy nhiên, bà Thi không thanh toán đủ số tiền còn lại là 7.693.000 đồng cho Công ty ACS theo hợp đồng đã ký kết nên đã vi phạm nghĩa vụ của người mua. Do đó, Công ty ACS khởi kiện bà Thi là có cơ sở. Công ty ACS cung cấp chứng cứ là Phiếu đăng ký kiêm hợp đồng mua hàng trả chậm số 301011857582 ngày 21/6/2020 có chữ ký của bà Lê Cẩm Thi.

Xét yêu cầu của Công ty ACS yêu cầu bà Lê Cẩm Thi thanh toán số tiền còn lại là 7.693.000 đồng và tiền phạt chậm thanh toán là 200.000 đồng theo hợp đồng đã ký kết, Hội đồng xét xử thấy rằng: Phiếu đăng ký kiêm hợp đồng mua hàng trả chậm số 301011857582 ngày 21/6/2020 được giao kết giữa Công ty ACS và khách hàng mua là bà Thi có thể hiện đầy đủ địa chỉ cụ thể của khách hàng, loại tài sản, giá bán, phương thức thanh toán và các điều khoản khác được các bên thỏa thuận; hợp đồng được các bên tự nguyện ký kết, hình thức tuân thủ đúng quy định, nội dung thỏa thuận của các bên là phù hợp và không trái quy định nhưng khách hàng mua tài sản là bà Thi đã vi phạm hợp đồng, không thực hiện đúng thỏa thuận đã giao kết trong hợp đồng; bà Thi chỉ thanh toán trước cho Công ty ACS được số tiền 3.297.000 đồng, theo thỏa thuận tại hợp đồng thì từ 02/8/2020 đến 02/01/2021 mỗi tháng bà Thi phải thanh toán thêm cho công ty ACS số tiền 1.283.000 đồng vào (hoặc trước) ngày 05 hàng tháng nhưng bà Thi không thực hiện, cho đến nay bà Thi còn nợ lại số tiền 7.693.000 đồng. Đồng thời, tại mụa 3.3 Điều 3 của hợp đồng có quy định: "Nếu khách hàng không thanh toán bất kỳ số tiền thanh toán hàng tháng nào vào ngày đến hạn thanh toán hàng tháng tương ứng, khách hàng sẽ phải trả cho ACS khoản tiền phạt cho việc chậm thánh toán là năm nghìn đồng (5.000đ) cho mỗi ngày chậm thanh toán…"

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa bà Thi đều vắng mặt và không có ý kiến gửi đến Tòa án về yêu cầu khởi kiện của công ty ACS, cũng như ý kiến về những

tài liệu, chứng cứ mà công ty ACS cung cấp. Do đó, có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của công ty ACS đối với bà Thi về số tiền còn lại phải thanh toán là 7.693.000 đồng và số tiền phạt chậm thanh toán là 200.000 đồng, tổng số tiền là 7.893.000 đồng.

[5] Về án phí: theo khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định: "*Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận"*. Bà Thi phải thanh toán cho công ty ACS số tiền 7.893.000 đồng nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch tương ứng là: 7.893.000 đồng x 05% = 394.600 đồng.

Công ty ACS không phải chịu án phí nên được hoàn lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định khoản 1 Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

Như đã phân tích ở trên, có căn cứ chấp nhận toàn bộ đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự;
- Căn cứ vào Điều 357, Điều 430, Điều 440, Điều 468 Bộ luật Dân;
- Căn cứ khoản 2 Điều 26, khoản 1 Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

Tuyên xử:

1/. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Thương Mại ACS Việt Nam,

Buộc bà Lê Cẩm Thi có trách nhiệm thanh toán cho Công ty TNHH Thương Mại ACS Việt Nam số tiền 7.893.000 đồng (bảy triệu, tám trăm chín mươi ba ngàn đồng), trong đó số tiền còn nợ theo hợp đồng là 7.693.000 đồng, tiền phạt chậm thanh toán là 200.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền trên, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm tiền lãi của số tiền còn nợ theo hợp đồng còn phải thi hành án theo lãi suất chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2/. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Lê Cẩm Thi phải nộp 394.600 đồng (Ba trăm chín mươi bốn ngàn sáu trăm đồng).

Công ty TNHH Thương Mại ACS Việt Nam không phải chịu án phí, công ty ACS được nhận lại 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002226 ngày 16/12/2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Giá Rai.

3/. Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai, các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TX, Giá Rai;
- CCTHADS TX. Giá Rai;
- Các đương sự;
- Lưu Tòa án;
- Lưu hồ sơ.

Trần Duy Khánh